

I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Mối quan hệ giữa tích và các thừa số trong phép nhân.
- Cách tìm một thừa số chưa biết trong một tích.

1. Nhận xét

$2 \times 3 = 6$

Thừa số Thừa số Tích

$6 : 2 = 3$
 $6 : 3 = 2$

2. Tìm thừa số x chưa biết

$x \times 2 = 8$	$3 \times x = 15$
$x = 8 : 2$	$x = 15 : 3$
$x = 4$	$x = 5$

Muốn tìm một thừa số ta lấy tích chia cho thừa số kia.

II. CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Thực hiện các phép tính nhân, chia.

- Em nhớ lại kiến thức về bảng nhân từ 1 đến 5 và bảng chia 2, 3

Dạng 2: Tìm thừa số chưa biết.

Muốn tìm một thừa số ta lấy tích chia cho thừa số kia.

Ví dụ:

Dạng 3: Toán đố.

- Đọc và phân tích bài toán: Đề bài cho thông tin về giá trị của nhiều nhóm, giá trị của mỗi nhóm, yêu cầu tìm số nhóm bằng nhau đó.
- Tìm cách giải của bài toán: Muốn tìm số nhóm, em lấy giá trị nhiều nhóm đã cho chia cho giá trị của mỗi nhóm.
- Trình bày lời giải.
- Kiểm tra lại lời giải và đáp án của bài toán.

Ví dụ: Có 18 bạn học sinh được xếp vào các bàn, mỗi bàn có 2 học sinh. Hỏi xếp được tất cả bao nhiêu bàn như thế?

1) Phân tích:

- Giá trị của nhiều bàn (giá trị của nhiều nhóm) là 18
- Giá trị của mỗi bàn (giá trị của mỗi nhóm) là 2
- Yêu cầu tìm số bàn (tìm số nhóm)

2) Cách giải:

Muốn tìm số bàn cần lấy số học sinh ban đầu chia cho số học sinh của mỗi bàn.

3) Trình bày lời giải:

18 bạn học sinh xếp được tất cả số bàn là:

$$18 : 2 = 9 \text{ (bàn)}$$

Đáp số: 9 bàn.

4) Kiểm tra lời giải:

Ta thấy $9 \times 2 = 18$ nên nếu mỗi bàn có 2 học sinh, 9 bàn như vậy có 18 học sinh, đúng với đề bài đã cho nên đáp án em tìm được là đúng.